

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số: 544 thí sinh hạng A1 (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 25/10/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe Diễn Kỳ, địa chỉ: xã Đức Châu, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Trung tá Hoàng Lê Anh, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Trần Công Nhân, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe Diễn Kỳ, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lục).



**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Trần Hồng Quang

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số ~~7994~~ 7994/CAT-PC08 ngày 21 tháng 10/2025 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẠC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Phạm Văn Lực	Sát hạch viên
2	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
3	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên
4	Đại úy Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 7994/QĐ-CAT-PC08 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGÔ THỊ HÀ LY A	12/12/1995	*****26	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
2	NGUYỄN VĂN AN	24/01/1992	*****80	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
3	CHU TỰ TUẤN ANH	15/08/2006	*****09	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
4	NGUYỄN LAN ANH	23/11/2005	*****03	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
5	TRẦN THỊ VÂN ANH	27/07/2007	*****35	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
6	NGUYỄN THỊ THỰC ANH	03/09/1998	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
7	ĐÀM THÁI ANH	16/01/2003	*****76	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
8	HỒ TRUNG ANH	24/07/2007	*****91	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An			
9	NGUYỄN HOÀNG ANH	10/06/2006	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
10	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	08/02/1999	*****09	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
11	HOÀNG THỊ ÁNH	12/09/1985	*****14	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
12	CHU VĂN BÁCH	03/10/1998	*****50	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
13	TRẦN THỊ BẢY	07/07/1979	*****29	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
14	NGUYỄN THANH BÌNH	03/08/1978	*****53	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
15	NGUYỄN THỊ BÌNH	15/04/1990	*****22	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
16	ĐẶNG THỊ BÌNH	23/03/2005	*****87	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An			

17	CAO THỊ BÌNH	10/09/1997	*****87	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
18	NGUYỄN THỊ BÌNH	15/07/2000	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
19	ĐINH THỊ BÓN	15/04/2002	*****31	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
20	ĐOÀN BÁ CẢNH	05/06/1980	*****83	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
21	ĐINH HOÀNG CAO	04/09/2006	*****03	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
22	THÁI HỮU CÔNG	09/08/2007	*****83	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An			
23	HỒ MINH CÔNG	03/09/2005	*****27	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
24	TRẦN VĂN CÔNG	07/07/2006	*****11	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
25	HỒ DIỄN CƯỜNG	28/09/2006	*****05	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An			
26	CAO BÁ CƯỜNG	08/09/1980	*****41	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
27	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	19/03/1998	*****76	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
28	NGUYỄN MINH CHÂU	08/01/2007	*****63	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
29	LÊ THỊ CHÂU	10/01/1994	*****31	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
30	PHAN NGUYỄN LINH CHI	20/05/2007	*****62	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
31	PHẠM ĐÌNH CHIẾN	01/04/1997	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
32	VÕ NGỌC CHÍN	10/10/1977	*****31	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
33	VÕ THỊ CHUYÊN	20/07/1978	*****24	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
34	CHU QUANG DIỄM	02/02/1987	*****37	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		C	K489-VT
35	TRƯƠNG THỊ THU DIỄN	16/04/1997	*****41	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
36	NGUYỄN THỊ DIỄN	06/07/1979	*****42	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
37	TRẦN THỊ DIỆN	08/08/1984	*****81	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL+H

38	VŨ ĐÌNH DOANH	25/12/2002	*****16	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
39	NGUYỄN VĨNH DU	11/09/2003	*****16	Xã Tân Phú, Tỉnh Nghệ An			
40	CHU THỊ THÙY DUNG	08/06/2006	*****71	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
41	VŨ THỊ NGỌC DUNG	10/09/1989	*****28	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
42	TRẦN THỊ DUNG	10/06/1996	*****93	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
43	BÙI THỊ MỸ DUNG	06/08/2003	*****03	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
44	HOÀNG THỊ DUNG	10/11/1986	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
45	NGUYỄN THỊ DUNG	21/10/2005	*****27	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
46	VŨ THỊ DUNG	30/01/2000	*****35	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
47	NGUYỄN THỊ DUNG	30/07/1999	*****75	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
48	TRƯƠNG VĂN DŨNG	09/05/2005	*****99	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
49	NGUYỄN TUẤN DŨNG	01/06/2005	*****37	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An		B1	
50	CHU QUANG DŨNG	15/09/1986	*****72	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
51	PHAN VĂN DŨNG	10/03/2005	*****16	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
52	HOÀNG THỊ DUNG	03/08/1989	*****18	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
53	HOÀNG ĐỨC DUY	05/07/2007	*****02	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL+H
54	THÁI THỊ DUYÊN	01/07/1992	*****89	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
55	NGUYỄN THỊ DUYÊN	16/08/1983	*****94	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
56	PHẠM THỊ DUYÊN	28/05/1983	*****26	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
57	ĐÀO THỊ DUYÊN	21/12/2001	*****66	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
58	VI THỊ DUYẾT	15/07/1985	*****09	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL

59	TRẦN THỂ DUYỆT	05/02/2006	*****80	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
60	HỒ VĂN DƯƠNG	08/06/1994	*****20	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An			
61	TRẦN ĐÌNH ĐẠI	06/09/2002	*****16	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
62	TRẦN THỊ ĐÀO	27/11/2002	*****91	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
63	TRƯƠNG XUÂN ĐẠT	15/09/1996	*****17	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
64	BÙI THÁI ĐỨC	26/11/1990	*****00	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
65	TRẦN THỊ ĐỨC	14/07/1976	*****71	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
66	LÊ VIỆT ĐỨC	03/07/2003	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
67	HỒ MINH ĐỨC	18/09/1999	*****14	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
68	BÙI VĂN ĐỨC	18/05/2001	*****49	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
69	NGUYỄN THỊ ÉN	12/12/1982	*****41	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
70	HÀ THỊ GĂM	22/10/1998	*****79	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
71	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	19/05/2007	*****21	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
72	LÊ THỊ TRÀ GIANG	18/09/2004	*****21	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An			K488-TL+H
73	NGUYỄN THỊ GIANG	21/08/2002	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
74	TRƯƠNG THỊ GIANG	29/09/2003	*****09	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An		B	
75	NGÔ NGỌC HÀ	01/01/2007	*****87	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
76	TRƯƠNG THỊ HÀ	22/02/2002	*****37	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
77	NGUYỄN THU HÀ	28/09/2006	*****92	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
78	LÊ THỊ HÀ	27/01/1998	*****10	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
79	NGUYỄN THỊ HÀ	10/07/1988	*****83	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL

80	HỒ SỸ HÀ	17/02/1982	*****31	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
81	HỒ THỊ HÀ	29/09/1982	*****96	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
82	TRẦN THỊ HÀ	21/01/1984	*****50	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
83	TRẦN THỊ HÀ	10/07/1987	*****37	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
84	VÕ THÁI HÀ	18/10/2006	*****69	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
85	TRẦN THỊ HÀ	28/02/1993	*****55	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
86	NGUYỄN THỊ HÀ	18/09/1995	*****94	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
87	PHAN THỊ HÀ	16/07/1994	*****83	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
88	NGUYỄN THỊ HÀ	27/06/1998	*****84	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
89	HÀ THỊ HẠ	25/04/1980	*****01	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
90	NGÔ XUÂN HẢI	10/06/1993	*****44	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
91	ĐINH HỒNG HẢI	10/02/1999	*****11	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
92	ĐẶNG NGỌC HẢI	10/10/1991	*****97	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		D	
93	BÙI THỊ HẠNH	08/10/1997	*****91	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
94	VŨ VĂN HẠNH	17/02/1973	*****31	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
95	PHẠM THỊ HẠNH	02/10/2002	*****54	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
96	PHAN THỊ HẠNH	07/03/1982	*****86	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
97	NGUYỄN THỊ HẠNH	15/09/1998	*****22	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
98	PHẠM ĐÌNH HẠNH	02/01/1997	*****77	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
99	NGUYỄN THỊ HẠNH	20/08/1989	*****62	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
100	LÊ VĂN HÀO	02/06/2007	*****52	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL

101	ĐINH THỊ HẢO	10/05/1994	*****45	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
102	NGÔ THỊ HẰNG	03/11/2004	*****31	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
103	TRẦN THỊ HẰNG	01/07/2002	*****25	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
104	NGUYỄN THỊ HẰNG	28/06/1993	*****04	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
105	LÊ THỊ KIM HẰNG	17/04/1998	*****26	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
106	TRẦN THỊ HẰNG	05/07/2000	*****94	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL+H
107	NGUYỄN THỊ HẰNG	07/08/1998	*****63	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
108	NGÔ THỊ HẰNG	18/02/1998	*****03	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
109	LƯƠNG THỊ HẰNG	10/03/1994	*****52	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
110	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	24/09/2007	*****67	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
111	VŨ THỊ HẰNG	02/08/1983	*****58	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
112	ĐÀO THỊ HẰNG	12/07/1998	*****30	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
113	NGÔ THỊ HẰNG	10/03/1992	*****19	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
114	LÊ THỊ HẬU	20/08/1998	*****99	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-TH
115	CAO THỊ HẬU	29/11/1992	*****39	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
116	TRẦN THỊ MAI HIỀN	14/04/1993	*****56	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An		B1	K488-TH
117	HỒ THỊ HIỀN	11/10/1988	*****25	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
118	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	08/02/2001	*****55	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
119	BÙI THỊ HIỀN	26/03/1976	*****92	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
120	HOÀNG THỊ DỊU HIỀN	20/06/2005	*****36	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
121	NGUYỄN THỊ HIỀN	15/10/1995	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-VT

122	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	28/11/1978	*****55	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
123	BÙI THỊ HIỀN	13/02/1994	*****12	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
124	ĐINH TRỌNG HIỀN	23/09/1994	*****72	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
125	NGUYỄN HỮU HIỀN	10/04/1993	*****80	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
126	TRẦN THỊ HIỀN	02/06/2001	*****39	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
127	PHAN THỊ HIỀN	07/09/1989	*****03	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
128	ĐẬU THỊ HIỀN	10/05/1986	*****25	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An		B1	
129	PHAN THỊ HIỀN	06/03/2005	*****63	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
130	THÁI THỊ HIẾU	14/07/1995	*****96	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
131	ĐẶNG THỊ HOA	28/06/1974	*****33	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
132	NGUYỄN THỊ HOA	15/09/1971	*****19	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
133	LÊ THỊ HOA	09/12/1978	*****25	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TH
134	PHẠM THỊ HOA	23/11/1993	*****13	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
135	ĐINH THỊ HOA	24/02/1988	*****72	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
136	LÊ THỊ XUÂN HOA	15/11/2002	*****04	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
137	LÊ THỊ HOA	16/12/1981	*****77	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
138	NGUYỄN THỊ HOA	20/11/1994	*****39	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
139	TRẦN THỊ HÒA	27/03/1990	*****85	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
140	NGUYỄN THỊ HÒA	29/01/2000	*****00	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
141	NGUYỄN THỊ HÒA	30/10/1988	*****46	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
142	HỒ THỊ HOÀI	01/03/1979	*****08	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An			

143	TẶNG THỊ HOÀI	17/08/1998	*****02	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
144	TRƯƠNG VĂN HOÀN	20/11/1992	*****07	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
145	NGUYỄN THỊ HOÀN	10/05/1987	*****91	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
146	NGUYỄN THỊ HOÀN	30/08/1984	*****07	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
147	TRẦN SỸ HOÀNG	07/09/1989	*****47	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
148	TRẦN MINH HOÀNG	01/08/2007	*****86	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
149	NGUYỄN ĐỨC VIỆT HOÀNG	09/04/2007	*****70	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
150	NGUYỄN THỊ HOÀNG	01/01/1989	*****59	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
151	LÊ VIỆT HOÀNG	18/08/2007	*****45	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
152	VƯƠNG ĐÌNH HOÀNG	19/10/2006	*****06	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An			
153	VÕ THÁI HỌC	10/11/2004	*****01	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
154	LÊ VĂN HỒ	05/08/1996	*****71	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
155	NGUYỄN THỊ HỒNG	07/09/1993	*****73	Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An		B1	
156	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	17/10/2004	*****28	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
157	CUNG THỊ HỒNG	15/06/1988	*****43	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
158	NGUYỄN THỊ HỒNG	10/02/1988	*****64	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
159	PHẠM THỊ HỒNG	13/12/1995	*****24	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
160	HOÀNG THỊ HỒNG	10/11/1996	*****15	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
161	TRỊNH THỊ HỒNG	05/05/1983	*****88	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
162	HỒ THỊ HUỆ	25/05/1995	*****48	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
163	LÊ THỊ HUỆ	30/10/1990	*****20	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			

164	ĐỒNG THỊ HUỆ	01/06/1976	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
165	NGUYỄN XUÂN HÙNG	20/12/1982	*****66	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
166	ĐẶNG TRỌNG HÙNG	12/04/1990	*****11	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
167	NGÔ SỸ HUY	27/06/2007	*****15	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
168	LÊ VĂN HUY	13/11/2001	*****83	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
169	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	06/06/2006	*****13	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TH
170	NGÔ THỊ HUYỀN	10/05/1992	*****73	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
171	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	15/04/2007	*****37	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
172	TRẦN THỊ HUYỀN	18/02/1988	*****07	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
173	LẠI THỊ HUYỀN	17/07/2005	*****21	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
174	TRẦN THỊ HUYỀN	22/06/1996	*****23	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
175	CHU THỊ THU HUYỀN	02/01/2005	*****77	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
176	VÕ VĂN HUỖNH	06/10/1995	*****60	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An			
177	HỒ TRỌNG HÙNG	03/04/2001	*****81	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An		C	
178	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	14/01/1972	*****21	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			K488-TH
179	VŨ THỊ HƯƠNG	05/03/2005	*****08	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
180	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	23/03/1999	*****20	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
181	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	25/09/2003	*****00	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
182	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	09/07/1979	*****91	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
183	LÊ THỊ HƯƠNG	07/08/2001	*****77	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
184	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	15/06/1993	*****11	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			

185	PHẠM THỊ HƯƠNG	10/03/1983	*****85	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
186	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	15/10/1999	*****83	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
187	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	15/09/1986	*****28	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
188	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	24/12/1997	*****94	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
189	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	05/06/1994	*****25	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
190	TRẦN THỊ HƯƠNG	16/04/1998	*****33	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
191	ĐẬU THỊ HƯƠNG	20/10/1992	*****69	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
192	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	20/05/1991	*****76	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
193	PHAN THỊ HƯƠNG	20/11/2004	*****02	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
194	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	10/08/1996	*****60	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
195	TRẦN THỊ HƯƠNG	25/03/1993	*****52	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
196	LÊ THỊ HƯƠNG	10/08/1983	*****53	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
197	NGUYỄN VĂN KIÊN	20/02/1996	*****86	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
198	LÊ VĂN KIÊN	06/04/2004	*****02	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
199	HÀ VĂN KIÊN	21/04/1995	*****27	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
200	LÊ THỊ KIỀU	12/09/2006	*****28	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
201	LÊ THÚY KIỀU	16/01/1995	*****70	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
202	CAO SỸ KHẢI	26/07/2007	*****47	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
203	TRẦN XUÂN KHẢI	02/11/2005	*****22	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
204	ĐINH THỊ KHẨN	07/05/1983	*****16	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
205	TRẦN THỊ LÀI	08/03/1991	*****49	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL

206	NGUYỄN THỊ LÀI	01/09/2007	*****04	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
207	KHA THỊ LAM	16/05/1997	*****86	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
208	VÕ VĂN LÂM	02/10/1994	*****64	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
209	HOÀNG THỊ LAN	25/08/1996	*****52	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
210	ĐOÀN THỊ LAN	10/05/1994	*****39	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
211	CHU THỊ LAN	23/05/2000	*****48	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
212	HOÀNG THỊ LAN	16/09/1983	*****91	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
213	NGUYỄN THỊ LAN	20/06/1979	*****72	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
214	NGUYỄN THỊ LÀNH	15/12/1992	*****73	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL+H
215	BÙI THỊ LÀNH	15/04/1987	*****31	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
216	DƯ QUẾ LÂM	10/08/1969	*****11	Phường Đồng Văn, Tỉnh Ninh Bình			K488-TL
217	VŨ THỊ LIÊN	24/12/1995	*****07	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
218	TRẦN THỊ LIÊN	23/12/1973	*****83	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
219	TRẦN THỊ NGỌC LIÊN	20/11/1981	*****39	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
220	CHU THỊ LIÊN	08/02/2000	*****66	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
221	NGUYỄN THỊ LIÊN	16/07/1974	*****11	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
222	VŨ THỊ LIÊN	06/07/1983	*****46	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
223	ĐÀM THỊ LINH	03/09/1988	*****22	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
224	ĐẬU CÔNG LINH	17/04/1990	*****75	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
225	ĐINH THỊ LINH	13/10/1997	*****38	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
226	PHAN QUANG LINH	06/06/2005	*****64	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			K488-TL

227	PHAN VĂN LINH	05/04/1989	*****47	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An		FC	
228	CHU THỊ CHI LINH	25/03/2004	*****89	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
229	NGUYỄN TRỊNH NGỌC LINH	17/12/2006	*****34	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
230	NGUYỄN THỊ LINH	02/08/2003	*****74	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
231	LƯU THỊ LINH	16/08/2004	*****08	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
232	TRẦN THỊ LỊNH	09/03/2005	*****95	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
233	VŨ THỊ LOAN	10/02/1998	*****70	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
234	VÕ THỊ LOAN	20/03/1985	*****48	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
235	LUYỆN THỊ LOAN	10/02/2001	*****40	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
236	HOÀNG THỊ LOAN	12/11/1977	*****70	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
237	NGUYỄN THỊ LOAN	26/08/1989	*****92	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
238	HOÀNG THỊ LOAN	02/05/1990	*****30	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
239	LUYỆN THỊ LOAN	04/11/1987	*****05	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
240	TRẦN TIẾN LONG	25/02/2007	*****96	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
241	PHẠM VĂN LONG	11/12/2001	*****01	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
242	HOÀNG THÀNH LONG	23/03/2007	*****29	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
243	ĐẶNG THỊ LONG	10/07/1984	*****85	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
244	H TRÚC M LÔ	07/04/1993	*****02	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
245	HÀ VĂN LỘC	07/02/1988	*****64	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
246	VŨ THỊ LỢI	27/02/2000	*****08	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
247	NGUYỄN THỊ LUẬT	22/10/1963	*****46	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			

248	NGUYỄN THỊ LUYẾN	05/02/1982	*****86	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
249	HOÀNG VĂN LỰC	18/10/1985	*****48	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
250	NGUYỄN XUÂN LỰC	15/07/1996	*****35	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
251	CAO THỊ HIỀN LƯƠNG	03/06/2005	*****81	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
252	NGUYỄN THỊ HIỀN LƯƠNG	13/04/1985	*****91	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
253	LÊ THỊ LƯƠNG	30/10/1999	*****96	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
254	ĐẶNG THỊ LƯƠNG	01/07/1977	*****49	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
255	HỒ THỊ LƯU	08/05/1978	*****67	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
256	LÊ THỊ LƯU	10/10/1997	*****06	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
257	PHẠM THỊ KHÁNH LY	15/03/2003	*****36	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
258	PHẠM THỊ MAI LY	13/07/1995	*****96	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
259	PHẠM VĂN LÝ	02/06/1990	*****70	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
260	NGUYỄN THỊ LÝ	27/10/1999	*****85	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
261	LÊ THỊ LÝ	10/01/1995	*****00	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
262	LÊ THỊ LÝ	21/09/1993	*****29	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
263	VŨ THỊ LÝ	28/03/1994	*****19	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
264	TRỊNH THỊ MAI	25/09/2000	*****18	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
265	NGUYỄN THỊ MAI	04/08/1991	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
266	NGUYỄN TIẾN MẠNH	02/12/2006	*****13	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
267	PHẠM ĐỨC MẠNH	02/01/2007	*****87	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
268	TRẦN ĐỨC MẠNH	09/09/2002	*****36	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			

269	LÊ VĂN MÃO	10/01/1988	*****79	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
270	TRẦN THỊ MẶN	24/01/1992	*****92	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
271	CHU THỊ MẾN	07/03/1995	*****43	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
272	NGUYỄN THỊ MẾN	01/01/1996	*****56	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
273	HOÀNG THỊ MINH	01/05/1994	*****95	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
274	LÊ THỊ MINH	11/02/1993	*****43	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
275	NGUYỄN VĂN MINH	27/12/1998	*****57	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
276	ĐÀO VĂN MINH	06/10/1997	*****08	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An		B2	
277	CAO THỊ MƠ	10/10/1985	*****00	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
278	NGUYỄN THỊ MÙI	16/02/2003	*****03	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
279	HOÀNG THỊ TRÀ MY	11/07/2006	*****18	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
280	HOÀNG THỊ HÀ MY	30/09/2006	*****05	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
281	TRỊNH TRÀ MY	01/07/2007	*****86	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
282	HOÀNG THỊ MỸ	18/10/2004	*****91	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
283	PHẠM THỊ LÊ NA	23/08/2007	*****64	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
284	TRẦN ĐÌNH NẠI	25/12/1991	*****52	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
285	NGUYỄN VĂN NAM	15/01/1999	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
286	VÕ THỊ NĂM	05/02/1995	*****65	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
287	NGUYỄN THỊ NINH	21/09/1996	*****29	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
288	NGUYỄN VĂN NINH	25/02/1997	*****28	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
289	TRẦN THỊ NGÀ	07/08/1981	*****36	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			

290	VÕ THỊ NGA	14/07/1998	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
291	NGUYỄN THỊ NGA	08/03/1978	*****06	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
292	HOÀNG THÚY NGA	09/11/1994	*****45	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
293	HOÀNG THỊ NGA	05/03/2005	*****29	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
294	TẶNG THỊ NGA	15/09/2003	*****37	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
295	TỪ THỊ NGA	02/09/1998	*****06	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
296	PHAN THỊ NGA	15/09/2005	*****73	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
297	HỒ VĂN NGHĨA	01/07/1977	*****19	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
298	CAO THỊ HỒNG NGỌC	08/03/2007	*****65	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
299	PHAN VĂN NGỌC	02/07/1990	*****90	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
300	TRẦN BẢO NGỌC	03/06/2007	*****88	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An			
301	TRẦN THỊ NGỌC	07/06/1988	*****17	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
302	BÙI TRỌNG NGỌC	29/05/2002	*****57	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An		B	
303	NGÔ THỊ NGỌC	10/10/1990	*****05	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
304	NGUYỄN THỊ NGỌC	22/06/2007	*****13	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
305	CHU THỊ NGỌC	14/05/1992	*****53	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
306	LÊ THỊ NGUYỄN	12/01/1997	*****27	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
307	HOÀNG THỊ NGUYỄN	18/10/1994	*****85	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
308	PHÙNG MINH NGUYỄN	03/10/2007	*****61	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
309	PHẠM THỊ NGUYỆT	15/04/1983	*****28	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An		B2	K489-TH
310	HOÀNG THỊ NGUYỆT	20/08/1992	*****41	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			

311	LÊ THỊ NGUYỆT	01/03/1997	*****58	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
312	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	11/10/1980	*****87	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
313	CHU THỊ NGU'	29/07/1990	*****31	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
314	CHU ĐẶNG THỊ NHÀN	27/01/1990	*****73	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
315	HOÀNG THỊ NHÀN	07/06/1989	*****27	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
316	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	13/06/2005	*****96	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
317	ĐÀO THỊ NHI	24/04/2003	*****08	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
318	NGUYỄN THỊ TÌNH NHI	04/05/1996	*****38	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
319	HOÀNG THỊ YẾN NHI	01/06/2005	*****73	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
320	VŨ ÁNH NHIÊN	06/05/2007	*****09	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL+H
321	HỒ THỊ NHUNG	14/04/1994	*****13	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
322	NGUYỄN TUYẾT NHUNG	20/11/2000	*****87	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
323	TRẦN THỊ NHUNG	20/10/1989	*****35	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K491-VT
324	NGUYỄN THỊ PHI NHUNG	30/04/2003	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
325	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	25/12/2002	*****29	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An		B2	
326	LÊ THỊ NHUNG	27/03/1995	*****79	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
327	LÊ THỊ NHUNG	21/08/1987	*****63	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
328	VÕ QUỲNH NHƯ'	21/06/2007	*****69	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
329	CHU THỊ NHƯ'	17/08/2000	*****17	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
330	CAO THỊ QUỲNH NHƯ'	18/07/2006	*****08	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
331	TRẦN THỊ NHƯỜNG	06/02/1995	*****13	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K489-TL

332	LÊ THỊ OANH	28/10/1998	*****21	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
333	ĐÀO THỊ KIỀU OANH	29/04/1988	*****69	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
334	NGUYỄN THỊ OANH	21/01/1997	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
335	VÕ THỊ OANH	17/01/1997	*****26	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
336	TRẦN ĐÌNH PHÁT	14/02/1993	*****87	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An		B	
337	TRẦN ANH PHI	26/09/2007	*****88	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
338	NGUYỄN QUANG PHONG	30/03/1985	*****48	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
339	NGUYỄN TUẤN PHONG	29/04/2004	*****33	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
340	NGÔ HÙNG PHONG	16/09/1993	*****48	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
341	ĐẶNG XUÂN PHONG	21/05/2007	*****4	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
342	HOÀNG MINH PHÚ	17/03/2007	*****13	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
343	NGUYỄN VĂN PHÚ	17/09/1986	*****91	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
344	TRƯƠNG SỸ PHÚC	07/02/2007	*****46	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
345	LIÊU XUÂN PHÚC	22/07/2007	*****86	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
346	TRẦN THỊ PHÚC	05/04/1986	*****08	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
347	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	20/10/2005	*****23	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
348	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	20/01/1995	*****25	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
349	TRẦN THỊ PHƯƠNG	22/04/1993	*****24	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
350	TRẦN THỊ PHƯƠNG	11/06/1985	*****61	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
351	PHẠM THỊ PHƯƠNG	16/04/1998	*****65	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
352	HỒ THỊ PHƯỢNG	12/06/1995	*****46	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			

353	LÊ THỊ PHƯỢNG	02/06/1995	*****47	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
354	HÀ VĂN QUANG	17/12/2006	*****34	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
355	LÊ VĂN QUẢNG	15/04/2005	*****38	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
356	PHẠM ANH QUÂN	12/04/2007	*****75	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
357	HỒ HỒNG QUÂN	21/12/2002	*****24	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	K488-TH
358	HOÀNG ANH QUÂN	08/05/2005	*****65	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TH
359	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	28/10/2006	*****32	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
360	TRẦN NGUYỄN ANH QUÂN	28/11/2006	*****73	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
361	NGUYỄN HỒNG QUÂN	25/11/1993	*****32	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
362	NGUYỄN TRỌNG QUÝ	26/08/2007	*****69	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
363	NGÔ ĐỨC QUÝ	22/07/2006	*****69	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
364	NGUYỄN HỮU QUÝ	01/10/2007	*****60	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
365	NGUYỄN THỊ QUÝ	30/08/1991	*****39	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
366	PHẠM THỊ QUYÊN	14/04/2007	*****70	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
367	NGUYỄN THỊ QUYÊN	30/03/2006	*****61	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
368	HỒ THỊ LỆ QUYÊN	21/02/2006	*****32	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
369	NGUYỄN XUÂN QUYÊN	20/10/1999	*****78	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
370	PHAN HUY QUYẾT	02/09/2006	*****67	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
371	PHẠM THỊ DIỄM QUỲNH	05/05/2003	*****37	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
372	NGÔ THỊ NHƯ QUỲNH	09/07/2007	*****70	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K491-VT
373	NGUYỄN THỊ QUỲNH	14/11/2005	*****09	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			

374	NGUYỄN THỊ QUỲNH	08/01/1994	*****65	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An		B	
375	TRẦN THÚY QUỲNH	08/06/2007	*****09	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
376	TRƯƠNG NHƯ QUỲNH	11/05/2004	*****24	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
377	ĐẬU XUÂN SANG	22/07/2007	*****92	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
378	VI VĂN SÁNG	12/10/1994	*****52	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An			
379	HOÀNG THỊ SAO	25/10/1996	*****05	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
380	LÊ THỊ SÂM	20/03/1996	*****29	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
381	NGUYỄN THỊ SEN	01/09/1992	*****65	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
382	SÙNG THỊ SÔNG	20/03/2002	*****39	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
383	VŨ THỊ SƠN	10/08/1994	*****63	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
384	PHÙNG NGỌC SƠN	15/01/1948	*****16	Xã Thuận Châu, Tỉnh Sơn La			K489-VT
385	ĐINH TRỌNG SƠN	28/04/1995	*****97	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An		B1	
386	TRẦN THỊ SƠN	25/12/1990	*****11	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
387	HOÀNG NGỌC SƠN	11/11/1997	*****05	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
388	PHẠM THÁI SƠN	21/09/2007	*****63	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
389	LÊ THỊ SỰ	05/10/1965	*****52	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
390	PHAN THỊ SỰ	23/03/1993	*****31	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
391	TRẦN THỊ SƯƠNG	15/04/1988	*****48	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
392	NGÔ THỊ SƯƠNG	17/01/1987	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
393	ĐẶNG CÔNG SỬU	01/04/1985	*****73	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An		B2	
394	NGUYỄN XUÂN TÀI	18/01/2007	*****34	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL

395	LÊ MINH TÀI	17/08/2004	*****21	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
396	PHẠM VĂN TÀI	09/01/2007	*****04	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
397	NGUYỄN THỊ TÁM	23/05/1998	*****09	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
398	BÙI THỊ TÂM	07/12/1988	*****54	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
399	MAI THỊ TÂM	10/08/1976	*****46	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
400	TRẦN VĂN TÂM	02/05/1989	*****76	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
401	VƯƠNG THỊ TÂM	02/11/1982	*****20	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
402	CHU THỊ TÂM	10/09/1996	*****93	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
403	NGUYỄN BÁ TÂN	30/10/2000	*****63	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
404	HOÀNG VĂN TIỀN	18/03/1997	*****04	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
405	ĐINH TRỌNG TIỆN	06/09/1992	*****99	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
406	TÔ THỊ TÌNH	22/12/1997	*****50	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
407	NGUYỄN THỊ TÌNH	01/05/1963	*****10	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
408	TRẦN ĐÌNH TÌNH	16/04/1975	*****51	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
409	LÊ THỊ TOÀN	01/07/1985	*****30	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
410	ĐINH VĂN TOÀN	19/05/1994	*****70	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An		C	K489-VT
411	LÊ VĂN TOÁN	01/07/1961	*****42	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
412	TRẦN VĂN TÚ	07/01/2005	*****57	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
413	NGUYỄN CẨM TÚ	25/06/2007	*****50	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
414	BÙI THỊ CẨM TÚ	28/08/2006	*****17	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TH
415	PHẠM THỊ THANH TÚ	25/05/1990	*****10	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An		B2	

416	NGUYỄN TUẤN TÚ	12/12/2006	*****27	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
417	HỒ THỊ TÚ	02/11/1993	*****35	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
418	VÕ ĐÌNH TUẤN TÚ	16/08/2007	*****94	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
419	ĐẬU CÔNG TUẤN	19/05/2007	*****11	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
420	NGUYỄN THANH TUẤN	09/09/1979	*****45	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
421	HOÀNG VĂN TUẤN	02/02/1985	*****01	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		C	
422	PHẠM ANH TUẤN	07/08/2005	*****11	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
423	LÊ VĂN TUẤN	16/05/2003	*****56	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
424	HOÀNG ANH TUẤN	20/08/1991	*****58	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
425	VÕ ĐÌNH TUẤN	22/12/1998	*****76	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
426	LÊ THANH TÙNG	10/08/1981	*****41	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
427	NGUYỄN THỊ TUYẾN	12/02/1997	*****26	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
428	NGÔ THỊ TUYẾN	15/07/1994	*****34	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
429	ĐẶNG THỊ TUYẾT	29/10/2005	*****61	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
430	HOÀNG THỊ ÁNH TUYẾT	15/11/2006	*****08	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
431	LÊ THỊ TƯƠI	27/06/2001	*****73	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
432	CHU THỊ THÁI	27/06/2004	*****13	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
433	TRƯƠNG THỊ THANH	05/03/1982	*****28	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
434	BÙI THỊ THANH	10/09/1974	*****23	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
435	PHẠM THỊ THANH	03/05/1994	*****18	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
436	CAO THỊ THANH	01/06/1998	*****59	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL

437	NGUYỄN THỊ THANH	26/04/1995	*****87	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
438	PHAN VĂN THANH	20/12/1990	*****75	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
439	HOÀNG THỊ THANH	10/01/1986	*****41	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
440	PHẠM THỊ THANH	17/07/1987	*****29	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
441	VƯƠNG THỊ THANH	19/08/2000	*****82	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
442	ĐẬU VĂN THANH	15/10/1982	*****87	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An		B2	
443	PHẠM THỊ THÀNH	16/10/1993	*****28	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
444	CHU ĐỨC THÀNH	03/04/1992	*****54	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An			
445	NGÔ SỸ THÀNH	10/12/1997	*****50	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			
446	THÁI THỊ THÀNH	16/09/2003	*****14	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An		B	
447	BÙI TRỌNG THAO	01/07/1984	*****77	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
448	NGÔ THỊ THẢO	22/04/1986	*****07	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
449	TRẦN THỊ THẢO	05/05/2001	*****97	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
450	VÕ THỊ THẢO	10/02/2007	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
451	NGÔ THANH THẢO	08/09/2000	*****66	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
452	NGUYỄN THỊ THẢO	10/12/2000	*****96	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
453	PHẠM THỊ THẢO	18/12/1985	*****48	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
454	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	01/09/1995	*****03	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
455	ĐINH THỊ THẢO	18/08/1996	*****94	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
456	CAO THỊ THẨM	13/03/2004	*****89	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
457	NGUYỄN THỊ THẨM	10/08/1999	*****28	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			

458	NGUYỄN THỊ THẨM	04/06/1989	*****30	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
459	TRẦN THỊ THẮNG	20/06/2002	*****94	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
460	NGUYỄN VĂN THẮNG	10/08/1992	*****28	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An		FC	K490-TH
461	PHAN HỒNG THẮNG	17/09/1959	*****86	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
462	TRẦN THỊ THÂN	18/02/1997	*****43	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
463	NGUYỄN THỊ THÊ	23/04/2007	*****87	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
464	LÊ THỊ THỂ	10/07/2001	*****78	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
465	LÊ THỊ MAI THI	26/07/2001	*****62	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
466	TRẦN THỊ THI	12/05/2006	*****77	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
467	NGUYỄN VĂN THỊNH	11/10/2000	*****83	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
468	TRẦN ĐÌNH THÔNG	01/06/1995	*****01	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
469	ĐẶNG VĂN THÔNG	15/02/1988	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
470	NGUYỄN THỊ THƠM	10/12/1996	*****27	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
471	HOÀNG THỊ THU	03/08/1992	*****85	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
472	LÊ THỊ THU	15/08/1973	*****30	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An			
473	NGUYỄN THỊ THU	05/09/1998	*****17	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
474	ĐÌNH THỊ THU	26/08/1990	*****12	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An			
475	HỒ THỊ THU	26/10/1997	*****98	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
476	TRẦN THỊ THU	20/02/2000	*****98	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
477	LÊ BÁ THUẬN	22/10/1997	*****00	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			
478	NGUYỄN MẠNH THUẬN	14/07/2006	*****72	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL+H

479	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	14/06/2007	*****98	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
480	PHẠM VĂN THÙY	01/12/1996	*****03	Xã Hoa Lộc, Tỉnh Thanh Hóa			
481	HOÀNG THỊ THỦY	10/02/1978	*****80	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
482	HOÀNG VĂN THỦY	20/09/1994	*****31	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
483	NGUYỄN THỊ THÚY	22/04/2007	*****92	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
484	NGUYỄN THỊ THÚY	27/07/1990	*****69	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
485	HOÀNG THỊ THUYỀN	14/09/1990	*****65	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
486	LÊ CÔNG THỰC	18/09/2007	*****42	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
487	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	29/06/2002	*****68	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
488	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	09/07/2007	*****76	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
489	HỒ THỊ THƯƠNG	29/10/1995	*****89	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An			
490	NGUYỄN THỊ THÂN THƯƠNG	15/10/2006	*****42	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
491	TRẦN THỊ THƯỜNG	08/08/1990	*****01	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
492	LÊ VĂN THƯỜNG	20/09/1984	*****62	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
493	NGÔ THỊ KIM TRANG	24/04/2006	*****92	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
494	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	06/06/2007	*****91	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-TL
495	HÀ THỊ TRANG	03/02/2002	*****02	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
496	NGUYỄN THỊ TRANG	08/04/1996	*****92	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
497	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	06/11/1999	*****97	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
498	PHAN THỊ HÀ TRANG	15/11/1999	*****42	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
499	PHẠM THỊ TRANG	17/10/1996	*****92	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			

500	HÀ THỊ THÙY TRANG	05/11/2004	*****27	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
501	ĐINH THỊ QUỲNH TRANG	16/02/2006	*****29	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
502	LÊ THỊ TRANG	06/01/2003	*****99	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
503	NGUYỄN THỊ THU TRANG	26/04/2005	*****93	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
504	NGUYỄN THỊ HOÀI TRANG	01/07/1999	*****01	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B	
505	CUNG THỊ TRANG	02/04/2003	*****49	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
506	HỒ THỊ TRÂM	16/05/1999	*****75	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
507	CHU BÌNH BẢO TRÂM	10/06/2005	*****79	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
508	PHAN THỊ TRÍ	09/04/1998	*****26	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			
509	NGÔ SỸ TRIỂN	13/12/2002	*****02	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
510	HỒ TRỌNG TRIẾT	14/02/2003	*****48	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
511	LÊ THỊ TRINH	10/06/1989	*****97	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
512	LÊ THỊ TRỌNG	20/06/1994	*****18	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
513	LƯU THỊ TRUNG	04/03/1993	*****67	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
514	LÊ THỊ TRỰC	08/03/1982	*****06	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL
515	NGÔ SỸ TRƯỜNG	12/02/1998	*****72	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
516	NGUYỄN VĂN ƯỚC	18/03/1999	*****40	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An		B2	
517	LÊ MẠNH VĂN	19/06/2001	*****05	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
518	TRẦN ĐỨC VĂN	28/08/2000	*****40	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
519	NGUYỄN THỊ VÂN	05/09/1994	*****98	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An		B11	K489-VT
520	PHẠM THỊ VÂN	21/07/1979	*****96	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL

521	DƯƠNG THỊ VÂN	27/01/1980	*****67	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			K489-VT
522	LÊ THỊ VÂN	10/01/1984	*****70	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An			
523	HỒ THỊ VÂN	05/05/1996	*****44	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
524	NGUYỄN THỊ VÂN	15/05/1985	*****06	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
525	LÊ THỊ VÂN	22/02/2000	*****71	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
526	PHẠM THỊ VÂN	28/09/1990	*****91	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An			
527	LÊ THỊ VÂN	19/08/2003	*****50	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
528	NGUYỄN THỊ YẾN VI	26/06/2004	*****77	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
529	NGUYỄN THỊ VIÊN	08/09/1996	*****95	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An			
530	NGUYỄN THỊ VINH	09/10/1994	*****04	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An			K490-VT
531	LẠI THỊ VINH	27/02/2002	*****11	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
532	PHAN THỊ VINH	14/02/1998	*****29	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An			
533	LÊ VĂN VỊNH	17/12/2006	*****78	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-VT
534	PHAN LÊ ANH VŨ	30/09/2007	*****61	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
535	HỒ THỊ VUI	02/01/1996	*****93	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An			
536	NGUYỄN THỊ VƯỢNG	20/04/1976	*****52	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			
537	TRẦN THỊ VƯƠNG	10/04/1986	*****25	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
538	NGÔ NGUYỄN QUỲNH VY	27/09/2007	*****07	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			
539	HỒ THỊ XOAN	10/07/1999	*****83	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			
540	NGÂN THỊ XUÂN	19/01/1995	*****82	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An			K488-TL
541	TRƯƠNG THỊ YẾN	08/12/1995	*****96	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			K490-TL

542	PHẠM THỊ YẾN	10/08/2002	*****26	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An			
543	LÊ THỊ HẢI YẾN	01/08/2003	*****14	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An			
544	HOÀNG THỊ YẾN	02/07/1986	*****38	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An			